

“...Nếu như tôi không quỵ trước gia văn minh, quyền đỏ nói là nhu cầu bình thường của con người, thì tôi các quỵ trước chuyên chế là vấn đề xã hội nhân loại. Tuy nhiên, cái gì bệ vệ, bệ hèn chế thì sẽ ham muốn, thế hệ ngụy kích thích cao nhất...”

Lúc sinh thời, đời thì hào Voltaire đã được biết đến cao giá trị quyền tự do ngôn luận qua câu nói bất hủ: “Tôi có thể không đồng ý nhưng tôi sẽ bảo vệ quyền anh được nói những điều đó” (I disapprove of what you say, but I will defend to the death your right to say it). Quyền đỏ nói là một trong những quyền căn bản của con người, được khẳng định trong Hiến chương Nhân quyền của Liên hiệp quốc năm 1948 và hiến pháp của từng quốc gia thành viên, trong đó có nước CHXHCN Việt Nam. Trong những hoàn cảnh được biết, quyền đỏ nói được pháp luật bảo hộ: tù treo khi lừa dối, báo cáo trộm cắp và hành mông ngựa được nói là cười cùng.

Nếu như tôi không quỵ trước gia văn minh, quyền đỏ nói là nhu cầu bình thường của con người, thì tôi các quỵ trước chuyên chế là vấn đề xã hội nhân loại. Tuy nhiên, quy luật về nhu cầu của con người đã khẳng định, cái gì bệ vệ, bệ hèn chế thì sẽ ham muốn, thế hệ ngụy kích thích cao nhất. Việt Nam là quốc gia được đánh giá có số bùng nổ trên lĩnh vực truyền thông báo chí. Chỉ cần nhìn vào số lượng trên 600 tờ báo viết, 67 báo hình và 63 báo nói, hàng chục báo điện tử đang hoạt động tại Việt Nam, chúng ta thấy đánh giá trên là có cơ sở. Nhưng khi nghiên cứu sâu, chúng ta không hề thấy bóng dáng tờ nhân, báo chí do nhà nước kiểm soát. So với ý thức và giáo dục, báo chí là lĩnh vực kinh doanh nhiều lợi nhuận, nên nay vấn đề của xã hội hoá. Lịch sử Việt Nam đã từng chứng kiến nhiều vụ án liên quan đến quyền đỏ nói như Nhân Văn - Giai Phẩm (1958), vụ án xét hỏi (1967), vụ án Nguyễn Văn Lý (2007) và gần đây nhất là hai nhà báo liên quan đến vụ PMU18 gây nhức nhối xã hội và dằn lòng quốc tế. Nếu như vụ án Nguyễn Văn Lý làm cho chính quyền đau đầu bởi hình ảnh công an sát phạt pháp lý tay bắt míng phàm nhân, thì vụ án hai nhà báo Nguyễn Văn Hải và Nguyễn Việt Chi làm cho quốc chúng bị quan trọng tình trạng chế độ tham nhũng ở Việt Nam, lo ngại về quyền đỏ nói.

G n đây, nhu c u ph n bi n xã h i bùng phát m nh Vi t Nam. Trong s nh ng ng i lên ti ng ph n bi n, chúng ta th y có c Th t ng Võ Văn Kiệt, Đ i t ng Võ Nguyên Giáp và nhi u cán b cao c p khác c a Đ ng CSVN đã ngh h u. Th c t công tác qu n lý xã h i, đi u hành đ t n c trong th i k đ t n c h i nh p c a đ ng C ng s n Vi t Nam ngày càng n ng n , đòi h i ph i có s tham gia c a ng i tài, các t ng l p nhân dân. V n đ ph n bi n xã h i tr n c n thi t và b c bách h n lúc nào h t đ i v i Đ ng CSVN và đã đ c đ a vào văn b n Ngh quy t t i Đ i h i X. Ngày 3/7/2006, M t tr n T qu c Vi t Nam đã t ch c h i th o v d án xây đ ng quy ch giám sát và ph n bi n xã h i c a MTTQ, các t ch c xã h i và nhân dân. H i th o có s tham gia c a nhi u c u quan ch c cao c p, trong đó có nguyên T ng bí th Lê Kh Phiêu. Báo chí đã sôi n i đ a tin và đ ng viên ng i dân đóng góp cho d án. Ph n bi n có th đúng, có th sai, nh ng là quy n đ c nói lên ý ki n cá nhân đ i v i nh ng v n đ c a đ t n c, r t ti c là đ n nay quy ch này v n ch a đ c thông qua. Tuy nhiên, đây cũng là tín hi u m ng, t o xúc tác cho quy n đ c nói có s c s ng. Đ có đ c tín hi u này t phía chính quy n, ph i nhìn nh n có s đóng góp c a nh ng đ ng viên cao c p c a đ ng CSVN đã ngh h u, c a nh ng nhà b t đ ng chính ki n và các t ng l p nhân dân.

M t trong nh ng trí th c kiên trì b o v quy n đ c nói là TS Nguy n Thanh Giang, sinh năm 1936, quê Thanh Hoá, hi n ngh h u u Hà N i. N u nh ông Lê H ng Hà, m t trong nh ng nhà b t đ ng chính ki n hàng đ u Vi t Nam không h c hàm, h c v , đ c đánh giá là cây lý lu n s c s o, thì ti n sĩ đ a v t lý Nguy n Thanh Giang đ c đánh giá là cây vi t đáng kính trong phong trào dân ch Vi t Nam. Ch tính t cu i năm 2006 đ n nay, ông đã có 30 bài vi t, lên ti ng ch trích m nh m chính quy n v t do dân ch , v chính sách kinh t , nhân s c p cao và quan h đ i ngo i. V dân ch , TS Nguy n Thanh Giang cho ra đ i hai cu n sách khá n i ti ng là Suy t và c v ng và Nhân quy n và dân ch Vi t Nam. Góp ý v chính sách qu c t và đ i ngo i, TS Nguy n Thanh Giang có 16 bài vi t g i Đ ng và Nhà n c Vi t Nam; v đ ng l i, ch tr ng c a Đ ng CSVN có 22 bài vi t. Năm 1992, lúc đó còn là chuyên viên k thu t t i Liên đoàn đ a ch t Vi t Nam

, TS Nguy n Thanh Giang đã vi t đ n t ng c đ i bi u Qu c h i khoá IX, nh ng b lo i ngay vòng đ u. Đ u năm 1999, ông b Công an Hà N i b t giam, thu gi nhi u tài li u dân ch . Sau khi ra tù, TS Nguy n Thanh Giang cùng các nhà b t đ ng chính ki n trong n c t p t c đ u tranh cho dân ch , lên ti ng m nh m yêu c u Nhà n c cho phép ra đ i báo t nhân. Trong lúc ch đ i ý ki n c a chính quy n, năm 2006, TS Nguy n Thanh Giang là m t trong nh ng ng i sáng l p báo đ i n t T Qu c, t o đi u ki n cho anh em dân ch th c hi n quy n đ c nói. V i t cách là Ch nhi m Ban biên t p, hai năm qua TS Nguy n Thanh Giang đã làm cho báo đ i n t T Qu c tr thành m t trong nh ng báo đ i l p ôn hòa, có tri th c, góp ph n thúc đ y ti n trình dân ch Vi t Nam, t o s c s ng cho quy n đ c nói.

Có thể nói, thời gian qua, Tiến sĩ Nguyễn Thanh Giang đã cùng các nhà trí thức tiến bộ trong nước như TS Nguyễn Xuân Tô, ông Lê Hồng Hà, giáo sư Phan Đình Diêu, TS Lê Đăng Doanh, nhà văn Lê Phụng, nhà thơ Bùi Minh Quốc,... kiên trì báo về quy định nói chuyện, kiên quyết và Nhà nước thực hiện quy định từ ngôn luận. Tuy nhiên, đã có những lúc tiến bộ của TS Nguyễn Thanh Giang không thể tiếp tục thực hiện quy định nói chuyện của mình bởi sự nghi kỵ, ganh ghét của một số anh em hoạt động dân chủ đồng phong trào. Ông báo một số anh em quy chụp là dân chủ “cuội”, cố hời, tranh giành chức vụ trong phong trào dân chủ, những ông đã không nhận, tiếp tục cố gắng lên tiếng nói chuyện của mình.

Gần đây, khi trở lại phòng họp của đài RFA, TS Nguyễn Thanh Giang thường thường nêu vấn đề: Viện nghiên cứu phát triển Việt Nam (Institutes Development Studies - IDS) do TS Nguyễn Quang A đã được cấp phép hoạt động thì tại sao báo Tuổi Trẻ lại không? Thực tế, TS Nguyễn Thanh Giang là một nhà hoạt động chính kiến kiên trì theo đuổi quy định nói chuyện của mình, bắt buộc sự ép từ phía chính quyền cũng như sự ganh ghét từ những nhà dân chủ phong trào. Chúng ta có quy định tin tưởng rằng quy định cần báo cáo con người, quy định nói chuyện mà TS Thanh Giang đang góp phần báo về nó cùng những nhà hoạt động dân chủ khác, sự đồng thuận của họ trong tiến bộ lại gần.

Quy định nói chuyện là bắt buộc, luôn tràn đầy sự cố gắng.

Sài Gòn 12 tháng 11 năm 2008